TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/DS-ST
Ngày: 15-6-2021
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Yến Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Lâm

Ông Lâm Hồng Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 22/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2021 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên X. Địa chỉ: Số A, Phường B, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên X tham gia tố tụng tại Tòa án là ông Trần Trường G, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số D, Phường M, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền ngày 04/01/2021). Có mặt.

-*Bị đơn:* Ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 01 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 18/9/2017, ông Phạm Văn Ch có ký hợp đồng tín dụng (HĐTD) số 20170918-0005525 với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành

viên X vay số tiền 26.375.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận là 4.42%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Ch có trách nhiệm thanh toán số tiền 43.296.538 đồng (gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.805.000 đồng, tháng cuối trả 1.781.538 đồng, thanh toán vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 20/10/2017. Ông Ch đã nhận số tiền 26.357.000 đồng. Đến hạn trả, ông Ch chỉ thanh toán cho Công ty được 05 lần với tổng số tiền 9.085.000 đồng. Kể từ ngày 22/02/2018 cho đến nay ông Ch không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã nhắc nhở nhiều lần.

Nay Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên X yêu cầu ông Phạm Văn Ch trả số tiền còn thiếu là 34.211.538 đồng (trong đó tiền gốc 22.879.002 đồng, lãi 11.332.536 đồng). Từ ngày 26/01/2021 cho đến khi xét xử không tính lãi chậm trả đối với số tiền ông Ch nợ. Lãi chậm trả giai đoạn thi hành án yêu cầu tính theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa, ông Gi giữ nguyên yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn về số tiền gốc và tiền lãi vi phạm theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên. Không yêu cầu bị đơn trả tiền lãi từ ngày gửi đơn khởi kiện đến ngày xét xử sơ thẩm, tiền lãi chậm trả giai đoạn thi hành án đại diện nguyên đơn cũng không yêu cầu bị đơn trả.

Bị đơn ông Phạm Văn Ch vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa. Không thể hiện ý kiến trước yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về "Hợp đồng tín dụng" được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Phạm Văn Ch cư trú tại xã T, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn ông Phạm Văn Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện của vụ án: Do không có đương sự nào đề nghị áp dụng thời hiệu, căn cứ quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không xem xét về thời hiệu đối với vụ kiện này.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ông Phạm Văn Ch cố tình vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến mặc dù đã được tống đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn để xem xét giải quyết vụ án.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Văn Ch trả số tiền 34.211.538 đồng (trong đó tiền vay gốc 22.879.002 đồng, lãi 11.332.536 đồng), thấy rằng:

Theo giấy Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20170918-0005525 ngày 18/9/2017 mà Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên X đã ký kết với ông Phạm Văn Ch thể hiện các nội dung thỏa thuận: Số tiền vay là 26.357.000 đồng, trong đó khoản vay tiêu dùng là 25.000.000 đồng; Phí bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân là 1.375.000 đồng; Thời hạn cho vay tương ứng 01 năm 11 tháng 30 ngày; Lãi suất cho vay 4,42%/tháng; Phương thức cho vay là trả góp;

Theo xác nhận số 5925/BĐVN-TTĐS ngày 18/12/2020 của Tổng công ty Bưu điện V về việc xác nhận giải ngân cho khách hàng thể hiện ông Phạm Văn Ch đã được Tổng công ty Bưu điện V giải ngân số tiền 25.000.000 đồng vào ngày 20/9/2017; đồng thời theo thông tin của Công ty cổ phần bảo hiểm Đ cung cấp thể hiện ông Phạm Văn Ch đã tham gia bảo hiểm số tiền 1.375.000 đồng đã được Công ty cổ phần bảo hiểm Đ thu tiền theo phiếu thu số 00000941KK17 ngày 26/10/2017 với số tiền bảo hiểm 25.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 20170918-0005525 và bảng kê theo dõi lịch sử thanh toán của Công ty tài chính thể hiện ông Chi đã thực hiện việc thanh toán định kỳ cho Công ty tài chính 05 lần vào các tháng 10, 11 và 12 năm 2017, tháng 01 và 02 năm 2018 với tổng số tiền 9.085.000 đồng.

Căn cứ Bảng kế hoạch trả nợ phân kỳ 24 tháng thì ông Ch còn phải thanh toán cho Công ty tài chính 19 tháng với tổng số tiền 34.211.538 đồng (trong đó tiền gốc 22.879.002 đồng và lãi 11.332.536 đồng).

[2.3] Nguyên đơn là tổ chức tín dụng nên tổ chức và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng. Tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có quy định: "Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật".

[2.4] Ông Phạm Văn Ch đã ký kết hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên X, đã nhận đủ số tiền vay theo thỏa thuận thì phải có trách nhiệm thanh toán nợ vay khi đến hạn.

[2.5] Đối với thời gian từ ngày 26/01/2021 cho đến ngày xét xử và giai đoạn thi hành án phía nguyên đơn không yêu cầu tính lãi đối với số tiền ông Ch nợ là sự tự nguyện của nguyên đơn, có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Xét yêu cầu của nguyên đơn và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn; hoàn trả tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 184, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn X.

Buộc ông Phạm Văn Ch có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên X số tiền 34.211.538 (ba mươi bốn triệu, hai trăm mười một nghìn, năm trăm ba mươi tám) đồng (trong đó tiền vay gốc 22.879.002 đồng và 11.332.536 đồng tiền lãi).

2. Về án phí:

2.1. Buộc ông Phạm Văn Ch phải chịu 1.711.000 (một triệu bảy trăm mười một nghìn) đồng (đã được làm tròn số) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

2.2. Hoàn trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên X 855.000 (tám trăm năm mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0002837 ngày 03/02/2021.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND,VKSND tỉnh Long An;
- VKSND, Chi cục THADS H.Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

Huỳnh Thị Yến Linh